

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Gói thầu: Mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa;
- Địa chỉ giao hàng: Tại kho của Công ty CP Xi măng Bỉm Sơn, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Trong vòng 120 ngày;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật chung là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa, các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, các điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng:

1. Vật tư phục vụ sửa chữa được cung cấp phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn cho phép.
2. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu sau:

Khi giao hàng, người bán phải giao đầy đủ tài liệu kỹ thuật về kiểm soát chất lượng sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa;

3. Hồ sơ dự thầu phải thể hiện đầy đủ rõ chủng loại, mã hiệu, xuất xứ, nhãn mác của sản phẩm vào cột (5) của “Bảng giá dự thầu của hàng hóa”;

4. Nhà thầu phải cam kết cung cấp CO, CQ cho hàng hóa nhập khẩu và ghi “Có CO, CQ” vào cột (5) của “Bảng giá dự thầu của hàng hóa”;

5. Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Đầu nối nhanh chữ Y phi 8 ren 3/8 (NPX8-03)	- Đường kính ống (lỗ): 8mm - Kích thước ren: 3/8’’ - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
2	Đầu nối nhanh thẳng phi 12 ren 1/4" (NPC.12-02)	- Đường kính ống (lỗ): 12mm - Kích thước ren: 1/4’’ - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
3	Đầu nối nhanh góc 90 độ phi 12 ren 1/2(NPL12-04)	- Đường kính ống (lỗ): 12mm - Kích thước ren: 1/2’’ - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C

4	Ống dẫn khí nén phi 6x4-PU.0640	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: 4 mm - Đường kính ngoài: 6 mm - Màu sắc: Xanh - Vật liệu: Nhựa PU - Áp Suất làm việc: 4~ 10 bar - Nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 60°C - Sử dụng cho khí nén
5	Ống dẫn khí nén phi 8x5-PU.0850	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: 5 mm - Đường kính ngoài: 8 mm - Màu sắc: Xanh - Vật liệu: Nhựa PU - Áp Suất làm việc: 4~ 10 bar - Nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 60°C - Sử dụng cho khí nén
6	Ống dẫn khí nén phi 4x2,5-PU.0425	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: 2,5 mm - Đường kính ngoài: 4 mm - Màu sắc: Xanh - Vật liệu: Nhựa PU - Áp Suất làm việc: 4~ 10 bar - Nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 60°C - Sử dụng cho khí nén
7	Ống dẫn khí nén phi 12x8-PU.1280	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính trong: 8 mm - Đường kính ngoài: 12 mm - Màu sắc: Xanh - Vật liệu: Nhựa PU - Áp Suất làm việc: 4~ 10 bar - Nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 60°C - Sử dụng cho khí nén
8	Đầu nối nhanh thẳng 2 đầu ống phi 4-PUL.04 (NPU4)	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống (lỗ): 4mm - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
9	Đầu nối nhanh thẳng phi 4. ren1/8". PC.04-01(NPC4-01)	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống (lỗ): 4mm - Kích thước ren: 1/8" - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C

10	Đầu nối nhanh thẳng phi 6. ren 1/8"-NPC.6-01	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống (lỗ): 6mm - Kích thước ren: 1/8" - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
11	Đầu nối nhanh góc 90 độ phi 6. ren 1/4"-NPL.6-02	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống (lỗ): 6mm - Kích thước ren: 1/4" - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
12	Đầu nối nhanh góc 90 độ phi 6. ren 1/8"-NPL.6-01	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ống (lỗ): 6mm - Kích thước ren: 1/8" - Áp suất làm việc: 0 ~ 10 bar - Nhiệt độ giới hạn: 0 ~ 60°C
13	Van điện từ 5/2; NM-521-H	<ul style="list-style-type: none"> - Van điện từ: 5/2, 1 cuộn hút - Điện áp cuộn dây: 220 VAC - Công suất: 3.0W - Áp suất hoạt động: 2-10 bar - Lưu lượng khí: 1250 l/min - Nhiệt độ môi trường: -15°C đến +80°C - Chất liệu thân: Nhôm đúc - Kết nối: G 1/4" - Kiểu lắp: Ốp hông - Xuất xứ: G7
14	Van điện từ SXE9573-A76-00/19J	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động: 5/2, 1 cuộn hút - Điện áp cuộn dây: 220 VAC - Dòng điện cuộn dây: 0.55A - Công suất: 13.2W - Áp suất hoạt động: 2-10 bar - Lưu lượng khí: 1320 l/min - Nhiệt độ môi trường: -15°C đến +80°C - Chất liệu thân: Nhôm đúc - Kết nối khí nén: Sub-Based - Xuất xứ: G7
15	Van điện từ SXE9773-A55-00/19J	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động: 5/2, 2 cuộn hút - Điện áp cuộn dây: 220 VAC - Dòng điện cuộn dây: 0.55A - Công suất: 13.2W

		<ul style="list-style-type: none"> - Áp suất hoạt động: 2-10 bar - Lưu lượng khí: 1320 l/min - Nhiệt độ môi trường: -15°C đến +80°C - Chất liệu thân: Nhôm đúc - Kết nối khí nén: Sub-Based - Xuất xứ: G7
16	Bộ Seal kit cho Actuator rơ quạt van cấp liệu SP046	<ul style="list-style-type: none"> - Theo mã danh điểm: bộ Seal kit SP046 (Phớt làm kín cho bộ truyền động Model 12 Kinetrol SP046)
17	Van điện từ 2/2 NC DN40 24 VDC (Hãng-Unid)	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính sản phẩm: DN40 (1.1/2") - Nhiệt độ làm việc: -5°C ~ 180°C - Kiểu lắp đặt: Nối ren - Áp suất trung bình: PN10 - PN16 - Dạng hoạt động: Thường đóng (NC) - Điện áp sử dụng: 24V VDC - Chất liệu chế tạo: Đồng - Môi trường hoạt động: khí nén
18	Cảm biến WT18-3N430	<ul style="list-style-type: none"> Trạng thái ngõ ra: NO Hướng phát hiện: Đứng Khoảng cách phát hiện: 10 ~ 600 cm Điện áp hoạt động: 10~30VDC Dòng tiêu thụ: Tối đa 40mA Phương thức ngõ ra: NPN & PNP, Tải tối đa $\leq 100\text{mA}$ Phương án kết nối: Dây dẫn: 4 lõi / Ø5.0 × 2m, Jack cắm: M12, 4 chân Xuất xứ: G7
19	Cuộn dây van điện từ P2E-QV32C3 24v	<ul style="list-style-type: none"> Van điện từ 3/2, 1 cuộn hút Điện áp cuộn dây: 24VDC Công suất: 1,2W Nhiệt độ làm việc: -20°C đến +80°C Áp suất hoạt động max: 10bar Xuất xứ: G7
20	Cảm biến quang Fotek CDR-30X; M12	<ul style="list-style-type: none"> Trạng thái ngõ ra: NO Hướng phát hiện: Ngang Khoảng cách phát hiện: 10 ~ 30 cm Điện áp hoạt động: 10~30VDC Dòng tiêu thụ: Tối đa 25mA Phương thức ngõ ra: PNP, Tải tối đa 150mA

		Điều chỉnh độ nhạy: Chiết áp 270° Phương án kết nối: Dây dẫn: 4 lõi / Ø5.0 × 2m, Jack cắm: M12, 4 chân Xuất xứ: G7
21	Cảm biến nhận bao-máy in phun Linx CDR-10X (sensor) (hoặc Cảm biến quang Fotek CDR-10X, M12)	Trạng thái ngõ ra: NO Hướng phát hiện: Ngang Khoảng cách phát hiện: 10 cm Điện áp hoạt động: 10~30VDC Dòng tiêu thụ: Tối đa 25mA Phương thức ngõ ra: PNP, Tải tối đa 150mA Điều chỉnh độ nhạy: Chiết áp 270° Phương án kết nối: Dây dẫn: 4 lõi / Ø5.0 × 2m, Jack cắm: M12, 4 chân Xuất xứ: G7

1.3. Các yêu cầu khác:

- **Chất lượng hàng hoá:** Khi giao hàng, hàng mới 100%, đúng chủng loại, kí mã hiệu đảm bảo chất lượng, các yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn và phù với chủng loại Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn đang sử dụng. Hàng hóa yêu cầu được sản xuất bởi các nước trên thế giới hoặc hàng tương đương (nhà thầu phải cam kết đảm bảo chất lượng, yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu, đồng thời có tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất đính kèm E-HSĐT để chứng minh sự phù hợp và tương đương của hàng hóa nêu trong E-HSĐT);

- **Xuất xứ hàng hóa:** Khối G7 gồm các mục: 13, 14, 15, 18, 19, 20 và 21; các mục còn lại trong nước hoặc ngoài nước;

- **Điều kiện bảo hành:** Bảo hành tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày giao hàng. Giá trị bảo lãnh bảo hành 5% giá trị hợp đồng thông qua ngân hàng.

- **Địa điểm giao hàng:** Tại kho của Công ty Cổ phần xi măng Bim Sơn.

- **Điều kiện thanh toán:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng bằng tiền VND sau 45 đến 160 ngày sau khi có biên bản nghiệm thu hàng hóa và bên mua nhận được thư bảo lãnh bảo hành cùng các giấy tờ liên quan.